

Bè luật

BÌNH-NGUYỄN LỘC

Cốc ... cốc ... cốc ... cốc ... cốc...!

Tiếng mõ tre kêu cứu giữa đêm khuya, từ dưới sông Đồng-Nai vang dội lên làng nằm ven bờ sông, báo hiệu cho dân làng – không cho các nhà khai-thác lâm-sản - biết rằng một bè cây đang „luật“.

Mặc dầu trong vòng ba mươi năm nay, người ta kéo cây từ rừng sâu về Sài Gòn bằng xe cam-nhông, những chiếc xe be dài thậm-thuột, lối vận-tải bằng đường thủy vẫn còn, vì nhiều khu rừng ở sâu quá mà không có đường xe, không làm sao lưu cây bằng đường bộ được.

Thợ rừng đốn cây xong, cho trâu kéo be bằng rừng ra bờ sông Đồng-Nai, miệt trung-lưu, kết bè trên những thân be nặng-nề ấy rồi cứ để đó vài tháng, đợi mùa nước.

Mưa xuống vài tháng nữa là mặt sông Đồng-Nai dâng lên cao, bè thả trôi xuống Sài Gòn dễ-dàng và nhứt là không tốn-hao đồng xu xăng, nhót nào cả.

Tuy nói thế, chớ bè không đi thẳng Sài Gòn đâu, mà phải ghé lại đồn kiểm-lâm tại chợ Tân-Uyên để đóng thuế. Thành-thủ bao nhiêu nhà khai-thác lâm-sản mà dùng lối thủy-vận đều đóng đô ở Tân-Uyên để lo thuế-vụ, giấy-tờ cho tiện, mà nhứt là để kiểm-soát thợ rừng. Ấy, Sở Thủy-Lâm cần kiểm-soát các nhà khai-thác lâm-sản, còn các nhà này lại cần kiểm-soát anh em thợ rừng, họ ăn gian các ống bằng trăm mưu ngàn kế, kể ra không xiết.

Chẳng hạn, trước mùa cây, họ mượn tiền của ông X. nhưng bè xuống, họ lại giao cây cho ông Y. để lấy thêm tiền mặt. Chẳng hạn, họ có thể giao cây cho ông X. nhưng mượn mười, họ chỉ giao năm, bịa ra rằng cây đứt dây khi bè đi ngang những thác nước đá hàn. Ông X. cần kiểm-soát coi dây đôi cột cây vào bè, đứt tự-nhiên vì nước hàn xô đẩy quá mạnh? hay vì thợ rừng tự-y chặt cho nó đứt? hai lối đứt rất khác nhau, nhà chuyên-môn trông qua là biết ngay.

Những cây be bị chặt đứt chìm xuống đáy hàn ấy, đối với các nhà khai-thác lâm-sản, kể như bỏ đi rồi. Ấy vậy mà qua mùa khô, hàn cạn, các ông thợ rừng trở lên hàn, lặn xuống vớt lên để bán cho người khác.

Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ...!

- Bè luật!

Cả làng đều nói lên hai tiếng đó, nói để mà nói chớ không nghĩ gì cả, bởi bè không phải là tài-sản của họ, nói vì quen miệng hàng trăm năm trước, sự rủi-ro này, trong mùa nước, năm nào cũng xảy ra vài mươi đám.

Bè to quá và nặng quá, mà nước lụt lại chảy xiết rất mạnh: bè đang trôi ngon trớn không dễ gì mà khi đi ngang qua chợ Tân-Uyên, người thả bè lại ghé vào được.

Ghé không được, bị đẩy trôi luôn gọi là „luột“.

Nhà nhà nói với nhau: „Bè luột“ mà không nghĩ gì cả, nhưng các nhà khai-thác lâm-sản lo lắng. Họ phải cho xuống nhỏ, do các tay bạn bơi chèo thiện-nghệ rượt theo bè ngay, để bắt kịp bè, hầu phụ-lực với người thả bè, cứu bè vào bờ, bến tạm nào đó, càng gần chợ càng hay, bởi để bè trôi xa chợ quá, vài hôm sau, mời Sở Thủy-Lâm đi kiểm-soát rất khó-khăn và rui-ro nó trôi tới đồn kiểm-soát thứ nhì nằm cách đó hai mươi cây-số thì rắc-rối không biết bao nhiêu: đồn này có thể bảo rằng đó là cây lậu, và phạt rất nặng.

Đồn Thủy-Lâm Tân-Uyên là đồn tiên-tuyên mà bè nào qua khỏi đó một cách không công-khai là nguy.

- Bè luột!

Người dân nói với nhau như vậy, nhưng không biết là bè của nhà khai-thác nào? Nhưng các nhà khai-thác thì biết.

Mỗi thợ rừng của nhà khai-thác lâm-sản ở đây, đều có ước-lệ với chủ-nhơn về lối đánh mõ báo-động, mỗi giọng mõ tre là một lối ký tên, các nhà khai-thác lâm-sản chẳng những biết, bè gặp nạn là bè của mình, mà còn biết cả kẻ thả bè tên là gì? cây đốn ở khu rừng nào? be gồm bao nhiêu be? thuộc loại cây gì? cây ấy là be, tức còn nguyên vỏ, hay đã được đẽo vuông rồi?

Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ...!

- Bè luột!

Người dân thường chỉ nói thế rồi thôi, riêng lần này, họ kinh-ngạc hết sức.

Năm nay trời ít mưa, mực nước lên không bao nhiêu và sức nước đổ chỉ vừa chừng thôi. Như vậy, bè không thể luột được, và đây là đám bè luột đầu-tiên trong mùa, bè này có lẽ là bè cây thứ một trăm đã tới đồn Tân-Uyên.

Các tay thợ rừng chuyên sống về rừng nhưng họ cũng tài-dách về việc thủy-vận. Thường thì khi bè xuống, còn cách chợ Tân-Uyên độ một cây-số ngàn. họ cột một đầu đôi vào eo ếch, rồi họ bỏ bè, nhảy xuống sông để lội vào bờ.

Họ nhẹ nên vào bờ tương-đối dễ, vậy mà cũng phải bị đẩy trôi bảy tám trăm thước họ mới đạt mục-tiêu.

Tới bờ, họ tìm cây to mọc dựa bờ sông, cột đầu dây đôi vào đó, mấy công việc này mất độ mười phút nữa và bấy giờ, bè cũng đã trôi tới nơi rồi. Lẽ cố-nhiên bè bị bịn lại vì đầu đôi kia còn cột vào bè.

Năm nay, sức nước đổ yếu-ót như thế này thì dây đôi không thể đứt được và bè không thể luột được, bằng-có là từ hôm đầu mùa tới hôm nay, dân làng chưa hề nghe tiếng mõ tre báo-động lần nào cả.

Bấy giờ là chín giờ đêm. Trời mưa lâm-râm. Bà Cả Sỏi nghe giọng mõ, nhận ra bè của nhà bà, bà hoảng-hốt, nói với ông đang bình-tĩnh ngồi hút thuốc trên ghế trường-kỷ:

- Ông ơi, bè ta lụt!

Ông Cả Sỏi phà khói chằm-rãi rồi cười khà, làm như không có việc gì xảy ra cả.

- Nguy quá ông ơi, thằng Xọp lại không có nhà đêm nay, bà nói tiếp, giọng càng hoảng-hốt, càng bối-rối, tuyệt-vọng.

Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc... Cốc ...!

Thằng Xọp là thằng người nhà, thường nó làm công-việc vặt, nhưng qua mùa hè, nó là tay thiện-nghệ rượt bè lụt bằng xuồng nhỏ. Nó điều-khiển chiếc xuồng ba-lá nhỏ bằng bàn tay của ông Cả trên một dòng sông nước đổ cuồn-bạo vào mùa nước lũ, dễ như chơi thôi, như ta điều-khiển một chiếc quạt giấy, và nó chèo thế nào mà xuồng chạy như gắn máy sau lái, không hề có chiếc bè lụt nào mà vượt khỏi tay nó, trong một lộ-trình tối-đa là năm cây-số đường nước, mặc dầu bè lớn phải trôi mau gấp năm lần xuồng nhỏ.

Ông Cả Sỏi cười khà rồi nói :

- Bà chỉ truy-tầm được có phần đầu của căn-cước chiếc bè. Đó là bè của ta. “Nhưng tôi thì tôi lại biết thêm rằng : bè ấy do thằng Tư Gàn thả”.
- Gàn hay xa gì, cũng phải cứu nó chứ !
- Khỏi ! Nó là thằng thợ rừng, thợ thả bè giỏi nhưt nước ta thì không lý gì nước đổ yếu như vậy mà bè nó lại lụt.
- Biết đâu là vì rui-ro dây đứt ?
- Dây của nó là đôi mới mua hôm đầu mùa, không thể đứt được !
- Nhưng mà sự thật là nó đang kêu cứu đó.
- Thây-kệ cha nó ! Mai sáng, tôi xuống An-Chữ là nắm đầu nó được liền.

Làng An-Chữ sống về công-nghệ cưa gỗ nằm cách đó bốn làng.

- Bộ ông nghi nó
- Chớ sao ! Nó chỉ giả-bộ lụt thôi, rồi một tuần-lễ nữa, nó về mếu-máo, khóc-lóc nói rằng bè trôi tốt ra biển. “Nó đã làm như vậy một lần, cách đây mười năm, hồi nó còn mần ăn với chú Huấn. Chú Huấn là cắc-chú, không biết gì hết ở xứ này, chớ tôi thì nó qua mặt sao được ! Đòi thuở nào bè lại trôi tốt ra biển vì chỉ có sông Đồng-Nai là bị lụt thôi, còn sông Bến-Nghé, thì không ? Khi bè trôi ra tới ngã ba Đồng-Nai và Bến-Nghé tức là tới Nhà-Bè thì bè phải trôi chậm lại, ghé bờ dễ như ăn com.”
- Nhưng sao nó lại...
- Vì nó là thằng bất-lương số dách. Bà biết không, có những năm nó ở không, không thèm lên rừng mần ăn gì hết, mà vẫn có tiền xài như tôi với bà.

“Để tôi kể một vụ ăn cướp của nó cho bà nghe.

“Bà nên biết rằng các « ụ » cây ở Chợ-Lớn, thí-dụ như « ụ » Vĩnh-Hung-Long, nó đồ- sộ quá-xá ngán, họ mua cây tích-trữ trong ụ, tàu mà chở cũng không hết.

“Thường thì bè xuống tới nơi, ngả giá xong rồi, họ cho chặt dây cho cây chìm xuống đáy ụ của họ. Đó là một lối cắt cây rất hay, để khỏi tổn một đám đất, lại khỏi sợ trộm cắp, hơn nữa, cây ngâm bùn ngâm nước lâu ngày, tốt lắm, ít bị một ăn về sau, mà cũng ít rút lúc chừa ra thành ván.

“Ậy, thằng Gằn nó sắm một chiếc bè tre chỉ có tre không mà thôi, rồi thả xuống Chợ-Lớn, canh thế nào mà xuống tới ụ Vĩnh-Hung-Long thì đúng chín giờ tối như bây giờ.

“Lẽ dĩ-nhiên là nó đóng thuế đàng-hoàng, nhưng mà thuế bè tre, không đáng kể.

“Ông Vĩnh-Hung-Long và người nhà của ông vốn quen mặt nó từ nhiều năm rồi, cho nên nó xin đậu bè, ngủ trong ụ rất dễ-dàng.

“Khuya lại, nó lặn xuống đáy ụ, nâng cây của người ta lên

- Làm sao nó nâng nổi ?
- Ậy, cây nặng thật, nhưng ở dưới nước sao nó lại nhẹ hều, tôi cũng không biết nữa. Một cây be, trên đất mười người khiêng mà còn cóng-róng, vậy mà từ đáy sông nâng lên mặt nước, chỉ một người làm cũng đủ rồi, miễn là nâng mỗi lần một đầu cây thôi.
- À, nó lặn xuống, nâng cây lên, rồi cột dưới dạ bè tre của nó. Xong rồi nó rửa bùn bám vào cây thật sạch, làm như là cây còn mới, từ rừng mới về.
- Thế là sáng ra, nó bán cây của ụ Vĩnh-Hung-Long cho chính ông Vĩnh-Hung-Long. Ông ấy có cả ngàn cây dưới ụ như vậy, không kiểm-soát được, hễ thấy cây sạch-sẽ, tức còn mới, da có mang dấu búa kiểm (búa kiểm-soát của Sở Thủy-Lâm) là ông ta mua ngay.

- Trời đất, qui-thần ơi ! Cái thằng thật là quân ăn cướp cạn.

Ông Cả cười ha-hả rồi cãi-chánh:

- Không, nó ăn cướp dưới nước chó !

Bà cũng cười rồi hỏi :

- Nhưng ông thành-thạo như vậy, sao nay nó lại dám toan qua mặt ông ?
- Bà quên mất rằng thiên-hạ đã đồn tôi chết hay sao ?

Quả thật thế. Cách đây nửa tháng, ông Cả Sỏi thỉnh-linh ngất đi giữa nhà việc làng. Người ta phải khiêng ông về nhà bằng vồng, thế nên mới có tin đồn ấy !

Cái tin vệt đó, đi mười lăm ngày mới tới tận rừng sâu, tận tai Tư Gằn. Hấn ta thả bè trước khi tin cãi-chánh đến nơi, thành-thử hấn nghĩ bụng rằng bà Cả thật-thà, lại đang buồn vì cái tang mới chắc là không thiết đến công-việc làm ăn nữa, nên hấn quyết làm một cú đêm nay để kiếm bạc các một cách khỏe ru.

Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ...!

Ông Cả Sỏi cười khà rồi nói thêm :

- Thằng Gằn đã mần ăn với nhiều người rồi, rất nhiều tay làm cây nhận được giọng kêu-cứu của nó đêm nay.

“Tôi dám chắc rằng họ cũng đang cười thầm như tôi đang cười lớn bây giờ, vì họ biết nó quá nhiều.

Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ... Cốc ... !

- Mai này, ông Cả nói, tôi không đi một mình, mà đi với ông Kiềm.

“Như vậy không phải chỉ có thằng Gân sẽ bị nắm đầu, mà cả thằng cha Hương Nghiệp cũng bị ông Kiềm nắm đầu tuốt. Nó là chủ một trại cưa chuyên-môn mua cây lậ của những chiếc bè lụt ... giả.